

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ
Số: 26-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 1 năm 1981

QUYẾT ĐỊNH

CỦA HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ SỐ 26/CP NGÀY 21 THÁNG 1 NĂM 1981

VỀ VIỆC MỞ RỘNG HÌNH THỨC TRẢ LƯƠNG KHOÁN,
LƯƠNG SẢN PHẨM VÀ VẬN DỤNG CÁC HÌNH THỨC TIỀN THƯỞNG TRONG CÁC ĐƠN VỊ SẢN XUẤT, KINH
DOANH CỦA NHÀ NƯỚC

Trả lương khoán, lương sản phẩm là một biện pháp quan trọng nhằm thúc đẩy người lao động hăng hái đẩy mạnh sản xuất, tăng năng suất lao động và từ đó có tăng thu nhập.

Để cải tiến một bước công tác quản lý nhằm ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh, khuyến khích công nhân hăng hái thi đua tăng năng suất lao động, Hội đồng Chính phủ quyết định:

1. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh cần tiến hành mở rộng một cách vững chắc, có hiệu quả trả lương khoán, lương sản phẩm và các hình thức tiền thưởng thích hợp, bảo đảm các nguyên tắc sau đây:

a) Tăng năng suất lao động (ít nhất là tăng hơn mức bình quân đạt được năm 1980), tăng chất lượng sản phẩm, tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu...

Riêng đối với các xí nghiệp được xếp vào loại được bảo đảm phương tiện vật chất một cách tập trung và được giao các điều kiện để hoạt động ổn định thì ít nhất phải đạt mức năng suất đã đạt được trước đây trong thời kỳ sản xuất ổn định

b) củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, tăng cường vai trò của kế hoạch là trung tâm của hệ thống quản lý, giữ gìn và tăng cường kỷ luật lao động và đạo đức xã hội chủ nghĩa trong đội ngũ công nhân, viên chức.

c) Bảo đảm sự thống nhất giữa 3 loại lợi ích: lợi ích của Nhà nước, lợi ích của đơn vị cơ sở, lợi ích của cá nhân người lao động; đặc biệt chú ý đến lợi ích chính đáng của người lao động để khuyến khích sản xuất.

2. Các Bộ quản lý sản xuất, kinh doanh, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố căn cứ các nguyên tắc nói trên và tình hình đặc điểm của ngành kinh tế kỹ thuật và từng đơn vị trực thuộc để ban hành các định mức lao động (định mức ngành hoặc định mức địa phương) và đơn giá tiền lương cho một đơn vị sản phẩm và đơn giá lũy tiến, để thi hành cho cả năm 1981.

Việc xác định các định mức trên đây phải được tiến hành cẩn thận, bảo đảm tăng năng suất lao động và trên cơ sở đó hình thành mức thu nhập của công nhân, viên chức một cách thoả đáng; chú ý giữ mối quan hệ tương đối hợp lý giữa các ngành, nghề, các đơn vị cơ sở trong điều kiện kinh tế hiện nay.

Ngoài lương khoán, thu nhập của công nhân, viên chức trong xí nghiệp còn có thể được tăng thêm do việc bổ sung tiền thưởng tích từ quỹ lương hoặc từ lợi nhuận xí nghiệp.

Cơ sở để trả lương khoán, lương sản phẩm và tiền thưởng phải căn cứ vào sự ghi chép, hạch toán và kiểm tra chặt chẽ số lượng và chất lượng sản phẩm khi nhập kho.

3. Các Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố căn cứ vào đặc điểm tình hình sản xuất của từng ngành, từng cơ sở, hướng dẫn việc áp dụng các hình thức trả lương khoán, lương theo sản phẩm thích hợp như khoán công việc, khoán tập thể hoàn thành một bản thành phẩm, khoán sản phẩm cuối cùng, lương trả theo sản phẩm trực tiếp cho cá nhân, lương theo sản phẩm lũy tiến, lương theo sản phẩm gián tiếp.

Các hình thức trả lương nói trên có thể áp dụng cho toàn bộ dây chuyền sản xuất, cho các phân xưởng chính, phụ, phụ trợ trong xí nghiệp.

Trong việc trả lương khoán, lương theo sản phẩm, phải chú ý gắn lợi ích của mỗi người lao động, kể cả người lao động phục vụ cho việc sản xuất ra sản phẩm đó (quản lý, cung ứng, kỹ thuật, y tế, giữ trẻ, cấp dưỡng, bảo vệ, v.v...) với kết quả sản phẩm cuối cùng, bảo đảm các mối quan hệ hợp tác sản xuất, kinh doanh và quản lý được tốt.

Khi đã tiến hành trả lương sản phẩm, phải bảo đảm sản xuất bình thường, liên tục, thường xuyên. Trường hợp phải ngừng sản xuất một thời gian nhất định, thì phải bố trí làm việc khác và hưởng lương theo việc đó. Việc trả lương cho các trường hợp ngừng sản xuất phải theo đúng chế độ đã quy định. Nghiêm cấm việc dùng mức lương đạt được do trả lương theo sản phẩm để trả lương theo thời gian khi phải ngừng sản xuất.